ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I LỚP 6

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (3 điểm)

Khoanh tròn vào chữ cái trước phương án đúng

Câu 1: Truyền thống là những giá trị tốt đẹp của gia đình, dòng họ được

A. truyền từ đời này sang đời khác.
B. mua bán, trao đổi trên thị trường.
C. nhà nước ban hành và thực hiện.
D. đời sau bảo vệ nguyên trạng.

Câu 2: Cá nhân có hành vi quan tâm, giúp đỡ người khác đặc biệt là trong những lúc khó khăn hoạn nạn là biểu hiện của đức tính nào?

A. Yêu thương con người.
B. Tự nhận thức bản thân.
C. Siêng năng, kiên trì.
D. Tự chủ, tự lập

Câu 3: Trái với siêng năng, kiên trì là

A. tự ti, nhút nhát.
B. lười nhác, ỷ lại.
C. tự giác, miệt mài làm việc
D. Biết hi sinh vì người khác.

Câu 4: Công nhận ủng hộ, tuân theo và bảo vệ những điều đúng đắn; biết điều chỉnh suy nghĩ, hành vi của mình theo hướng tích cực; không chấp nhận và làm những việc sai trái được gọi là?

A. Tôn trọng sự thật. **B.** Tiết kiệm. **C.** Sự thật. **D.** Khiêm tốn

Câu 5: Những gì có thật trong cuộc sống hiện thực và phản ánh đúng hiện thực cuộc sống được gọi là?

A. Khiêm tốn. **B.** Sự thật. **C.** Công bằng. **D.** Liêm sỉ.

Câu 6: Đối lập với tôn trọng sự thật là

A. Giả dối. **B.** Ỷ nại. **C.** Siêng năng. **D.**Trung thực.

Câu 7: Đối lập với tự lập là :

A. Tự tin. **B.** Ích kỉ. **C.** Tự chủ. **D.** Ỷ nại.

Câu 8: Cá nhân tự làm, tự giải quyết công việc, tự lo liệu, tạo dựng cuộc sống cho mình là biểu hiện của người có tính

A. trung thành. **B.** trung thực. **C.** tự lập. **D.** tiết kiệm.

Câu 9: Người có tính tự lập họ sẽ nhận được điều gì?

A. Thành công trong cuộc sống.
B. An nhàn, không phải làm việc gì.
C. Thường xuyên phải nhờ người khác.
D. Luôn bị động trước mọi công việc.

Câu 10: Cá nhân biết nhận thức đúng đắn bản thân mình sẽ giúp mỗi người

A. nhận ra điểm mạnh của chính mình.
B. biết luồn lách làm việc xấu.
C. biết cách ứng phó khi vi phạm.
D. bị mọi người trù giập, ghét bỏ.

Câu 11: Tự nhận thức bản thân là

A. biết nhìn nhận đánh giá tương đối về bản thân mình(khả năng, hiểu biết, tính cách, sở thích, thói quen, điểm mạnh, điểm yếu…)

B. biết nhìn nhận đánh giá đúng về người khác(khả năng, hiểu biết, tính cách, sở thích, thói quen, điểm mạnh, điểm yếu…)

C. biết nhìn nhận đánh giá hợp lý về bản thân mình(khả năng, hiểu biết, tính cách, sở thích, thói quen, điểm mạnh, điểm yếu…)

D. biết nhìn nhận đánh giá đúng về bản thân mình(khả năng, hiểu biết, tính cách, sở thích, thói quen, điểm mạnh, điểm yếu…)

Câu 12: Để tự nhận thức về bản thân, mỗi người cần phải

A. tích cực tham gia các hoạt động xã hội.

B. không tham gia các hoạt động xã hội.

C. luôn ỷ nại công việc vào anh chị làm giúp.

D. luôn dựa vào người khác để làm việc

PHẦN II: TỰ LUẬN (7 điểm)

Câu 1 (3 điểm). Để trở thành người có tính tự lập thì học sinh cần phải rèn luyện như thế nào? Em hãy nêu một số biểu hiện trái với tự lập trong học tập và trong sinh hoạt hằng ngày.

Câu 2 (3 điểm) Tình huống

Phương là một lớp trưởng luôn thẳng thắn, gương mẫu. Trong lớp bạn nào mắc khuyết điểm lần đầu Phương đều nhắc nhở nhẹ nhàng. Bạn nào vi phạm nhiều lần, Phương ghi vào sổ và báo với cô chủ nhiệm để kiểm điểm trong buổi sinh hoạt lớp. Vì vậy một số bạn tỏ ra không đồng tình với Phương và đã đề nghị thay lớp trưởng.

Hỏi:a. Em hãy nhận xét về việc làm của Phương và một số bạn trong tình huống trên.

b. Chứng kiến một số bạn có ý kiến đề nghị thay đổi lớp trưởng, em sẽ làm gì?

Câu 3 (1 điểm). Hãy lấy 2 ví dụ về việc bản thân em hoặc bạn em biết tự nhận thức bản thân.

HƯỚNG DẪN CHẤM

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (3 điểm)

- Mỗi đáp án đúng 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	A	A	A	C	B	A	D	C	A	A	A	A

PHẦN II: TỰ LUẬN (7 điểm)

Câu hỏi	Nội dung	Điểm
Câu 1 (3 điểm)	- Để trở thành người có tính tự lập thì học sinh cần rèn luyện: + Luôn tự tin. Luôn cố gắng khắc phục khó khăn để tự giải quyết các vấn đề trong khả năng của mình. + Luôn nỗ lực phấn đấu, vươn lên trong học tập, công việc và cuộc sống. + Không trông chờ, dựa dẫm, ỷ lại vào người khác.	**0,5** **0,5** **0,5**

	+ Làm các việc nhà sau giờ học tập như: nấu cơm, rửa bát, dọn dẹp nhà cửa, chăm sóc và giúp đỡ em nhỏ. + Tự giác tham gia các công việc ở trường như: Trực nhật lớp, hoạt động tập thể	**0,5** **0,5**
	- Những biểu hiện trái với tính tự lập trong học tập và sinh hoạt hằng ngày là: + Tự ti, gặp khó khăn thử thách chùn bước, không có ý chí nỗ lực vươn lên. + Quá ỷ lại hoặc dựa dẫm vào bố mẹ và người khác; không làm được những công việc cá nhânlười biếng trong học tập và lao động,…	**0,25** **0,25**
Câu 2 ***(3,0 điểm)***	a. - Phương là người luôn tôn trọng sự thật, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, thái độ khéo léo và hợp lý trong giải quyết công việc. Việc làm của Phương giúp cho các bạn trong lớp tiến bộ, kỷ luật. - Một số bạn trong lớp không đồng ý với việc làm của Phương và đề nghị thay lớp trưởng là không tôn trong sự thật, ý kiến mang tính cá nhân, việc làm này của một số bạn ảnh hưởng đến nề nếp và kỷ luật của cả lớp.	**1,5 điểm**
	- Chứng kiến một số bạn có ý kiến đề nghị thay đổi lớp trưởng, em sẽ: + có ý kiến bảo vệ việc làm đúng của Phương và không đồng ý với ý kiến của một số bạn trong lớp. Giải thích để cả lớp hiểu. + Nếu một số bạn ấy vẫn còn giữ ý kiến trên, em sẽ báo cáo cho cô giáo chủ nhiệm biết để có cách giải quyết.	**1,5 điểm**
Câu 3 ***(1,0 điểm)***	- HS lấy được 2 ví dụ về bản thân hoặc bạn của mình biết tự nhận thức bản thân:	**1 điểm**